

16°  
Indoch.  
370<sup>(1)</sup>

Việt-Nam Thuyền-Học Tùng-Thư

DỊCH NGHĨA

Kinh



# KHÓA HƯ

Tác-giả Vua **TRAN-NHAN-TÓN**

Biên tập Thiệu-Chửu

In lần thứ nhất

Nhà in HÒA-KÝ

Nº 68 Route Sinh-Từ Hanoi

Xuất - bản

— 1934 —

Quyển I

Giá 0. 20

16° Indoch.  
370<sup>(1)</sup>

# VIỆT-NAM THUYỀN HỌC TÙNG THƯ

## Mục-dịch

Vi. Khảo-cứu, biên-tập, phiên- dịch, đính-chính các kinh-  
điển, giới-luật, luận-thuyết về môn học Phật của nước nhà,  
ngoài ra lại xuất- bản các kinh sách Trung-hoa và các sách  
của các nhà nghiên-cứu Phật-học bấy giờ.

Kinh thì in cả chữ Nho, âm nghĩa đối- chiếu để tiện cho  
các bậc cao-minh phủ-chính lại cho, mong rằng các nhà hữu-  
tâm mãn-thế, hoặc giúp cho in kinh, hoặc khuyên cho  
nhiều người đọc, sao cho đạo Phật nước nhà ngày càng rõ  
rõ chang-nghiêm, cho chúng-sinh biết đường tu-tĩnh, đỏi  
ác làm lành, cất mình vượt qua bể khổ, thẳng tới trong  
cửa bồ-đề, ấy là cái đại-nguyện của kẻ biên tập vậy.

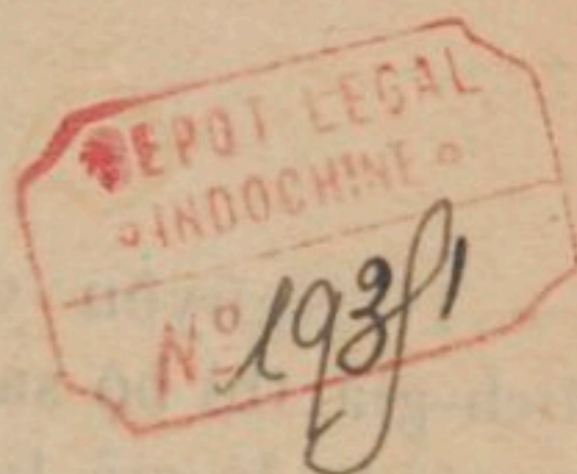
Mỗi tháng xuất-bản một kỳ, ai muốn có đủ sách xem  
không phải phân nản quyền có quyền không, xin cứ gửi  
phương-danh và chỗ ở lại cho chúng tôi, sách xong chúng  
tôi, gửi đến ngay. Ai có hảo-tâm giúp thêm tiền in, chúng  
tôi xin đăng phương-danh vào bìa sách để ghi công-đức ngai-  
thu.

« Một cây làm chẳng nên non, ba cây rùm lại nên hòn  
núi cao » San-định kinh sách là một việc rất quan-trọng,  
chúng tôi tài hèn học kém, đương làm sao rồi, mong rằng  
Thập-phương thiện-tín chỉ bảo giúp đỡ cho.

A di đà Phật.

Thơ và mandat xin gửi cho M. Nguyễn-hữu-Kha  
Imprimerie Hòa-ký N<sup>o</sup> 08 Route Sinh-Tử Hanoi

KHÓA-HƯ ĐIỂN NGHĨA



Lời mở đầu.

Khóa-hư ? Nghe tên sách thật kỳ ngộ thay ! Một bộ sách thuyết rõ mọi lẽ thế-gian là giả là ảo, là không ; Một bộ sách dạy đủ các phép tu-trì sám-nguyện, để cắt mình ra khỏi sông mê, sang thẳng bờ giác, thế mà lại gọi là Khóa-hư, cũng lạ lùng thật ! Ai làm sách này, sách này giá-trị thế nào, độc-giả xem bài tựa của cụ thượng Nguyễn-thận-Hiền và toàn-tập sẽ rõ, ký-giả không phải nói nữa, cho thêm nhiều lời. Nay chỉ xin giải qua hai chữ Khóa-hư để các độc-giả nhìn đến tên mà suy đến nghĩa mà thôi.

Cứ nghĩa đen thì Khóa là bài học, Hư là rỗng không, nhưng cái ý nghĩa sâu xa thì tức là một bài học dạy cho ta phải đề tâm khiêm-nhường thiếu-thốn, tự biết mình là còn mang tội lỗi xấu xa, còn ngu si mê muội, phải ép mình mà tu-tỉnh mà sám-hối nhẫn-nhục tinh-tiến, mới thấu-thái được cái hay của thánh-hiền vào mình, lòng cho tẩy sạch lòng trần, tới bậc giác-ngộ. Nếu ta cứ tự cho ta là thông-minh tài giỏi, là thánh-thần khôn khéo thì đọc sách này cũng vẫn chỉ ở đầu lưỡi mà thôi. Ấy đại khái ý nghĩa hai chữ Khóa-hư là thế, nếu dang cho hết ý nghĩa thì phải viết một quyển sách lớn mới hết ý được.



16° Indochine  
370

### THẺ LỆ DỊCH KINH

1<sup>o</sup> Nguyên văn chữ Hán là Khóa-hư-Lục, cứ ngụ-ý dịch-giả thì bộ sách này quyền trên thuyết rõ cái sắc-thân người ta là giả là không, người ta ở đời phải chịu bốn nỗi : Sinh, già, ốm, chết như núi như bể, phải biết trông gương các bậc tiên-triết mà tu, mới mong thoát khỏi ; Quyền giữa quyền dưới thì dạy đủ các phép sám-hối tu-trì, thực là một bộ kinh cứu-khổ cho đời, trong kho sách Phật nước nhà, có lẽ bộ này là hoàn-toàn đặc-sắc hơn cả, cho nên dịch-giả định kêu là kinh Khóa-hư thì có lẽ hay hơn.

2<sup>o</sup> Nguyên văn chữ Hán chép là của vua Trần-thái-Tôn soạn, nhưng căn-cứ vào sử và sét đến bài lúc tham cụ Huyền-Quang ở Yên-tử và mấy lời đức Trần-hưng-Đạo mời về thì sách này là của vua Trần-nhân-Tôn soạn. Dịch giả đem ba bản Khóa-hư ra mà sét, để tìm lấy sự thực, thì râm cả quyết rằng những bản chép là của vua Thái-tôn là sai.

3<sup>o</sup> Nguyên văn chữ Hán là thể văn biên-ngẫu, cứ lối văn Hán mà bản thì tụng đọc có vẻ thanh thú, nhưng dịch sang quốc văn mà cứ theo thể văn Hán thì ý-nghĩa không rõ ràng tách-bạch. Cứ ý dịch-giả thì mỗi lối chữ có một thể văn riêng, đọc sách cần phải hiểu nghĩa, nên dịch-giả dịch theo lối tản-văn cho dễ hiểu. Những câu nào có điển-tích khó, có bài lược giải ở dưới sách.

4<sup>o</sup> Bộ sách này chuyên đã lâu đời, ba bốn lần khắc bản, mỗi bản đều có nhiều chỗ khác nhau, dịch-giả tham-bác cả mấy bản mà cầu cho hợp nghĩa, chứ không phải râm tự ý chữa sảng. Trong bộ sách này có nhiều đoạn ý nghĩa cực kỳ sâu xa, như bài tựa của ngài và bài thơ Chỉ-đạo, dịch giả chưa râm quyết là đúng, râm xin các bậc cao-minh sửa đổi lại cho, khi nào tái-bản chúng tôi chữa vào, mong sao cho một bộ kinh rất quý này được hoàn-toàn vô-khuyết, ấy là cái nguyện lớn của kẻ dịch vậy.

Dịch-giả Thiều-chửu cầu chi.

## KHÓA-HƯ DIỄN NGHĨA

---

### Bài tựa khắc kinh (1)

Ngày rằm tháng tám năm canh-tý, nhân buổi việc quan nhân dỗi, mới sang chùa Đại-giác ở núi Bồ-son thuộc huyện Tiên-du xem làm lễ Tập-tăng bố-tát cầu-ích. Bấy giờ sư cụ Thanh-hương ở chùa Do-nha huyện Võ-giăng có đem một tập ba quyển Khóa-hư-lục ra nhờ tôi làm bài tựa. Tôi từ rằng mới thiệp-liệp qua đạo Lão, chưa được hiểu thấu lẽ thuyên, đối với kinh-diễn ba thừa và số-luân năm phái, chưa được xem mấy, rằm đầu cầm bút viết sẵn, để cho các bực thiện-trí-thức cười ru ! Sư cụ cố nài tới hai ba lần, tôi bất đắc dĩ phải cầm về, mở ra xem kỹ, mới biết sách này chính tay vua Trần-thái-Tôn viết ra. Sở dĩ làm ra sách này thực là vì người ta từ bao nhiêu kiếp tới nay, quên mất bốn-tâm, chẳng biết đạo-chính ; đọa ba đường khổ, bởi sáu căn sai, nếu không sám-hối lỗi trước, khó sao mong được quả sau, cho nên phân biệt rõ bốn tầng núi của người mà sánh mấy bốn mùa của trời ; cho sinh, già, ốm, chết là thể tất-nhiên, cũng như lẽ sinh, trưởng, thu, tàng cùng cùng thay đổi nhau, không bao giờ thôi. Không cứ gì phái thế-gian (tại gia) hay phái xuất-thế-gian (đi tu) đều nên chăm chỉ tu-bành sám-hối. Tâm nên hư-không, thì giờ không thể bỏ hư-không được, mà công-khóa lại càng không thể bỏ một phút nào hư-không được, cho nên nhất định cứ đúng lệ ngày đêm chia làm sáu buổi, đầu tiên thì dâng-hương tâu bạch, thứ đến sám-hối, khuyến mời, sau trót thì hồi-hương phát-nguyện, từ tối đến sớm, từ ngày tới đêm.

---

(1) Dịch nguyên-văn của cụ thượng Ninh-thái, pháp danh Đại phương Nguyễn-thận-Hiền viết ngày Khánh-hỷ tháng chín năm canh tý đời vua Minh-mệnh).

thường thường ân cần sáu khóa niệm, kêu thương với đức Từ-tôn khẩn cầu thương giúp, so với tấm lòng tiếc từng tấc bóng quang-âm của vua Hạ-Vũ cũng không có khác chút nào vậy.

Lời văn yếu ớt mà lẽ rõ ràng, việc làm giản-dị mà công rĩ tới, có thể nhân đó mà ngăn lòng-vỡn, phòng ý ngựa vượt bể khô, qua bến mê. Tuy rằng về phần suốt thấu viên-dung, chưa chắc đã sánh tầy với các sách của các bậc thượng-đức đời xưa, nhưng bước lên bậc thang thập-địa, ra khỏi đờng tắt bốn núi, thì không thể thiếu bộ sách này được.

Ôi, ngài là một bậc vua hiền đời nhà Trần mà hay thân chính ngôi vạn-thặng, niệm tới bực Tam-tôn, bỏ còn miện mà mặc nâu sồng, rời sập chạm mà ngồi đệm cỏ, không những trong một đời ngài chỉ sửa chùa xây tháp, cúng Phật độ tăng, làm lợi ích cho thương sinh, thoát li khỏi lối khổ mà thôi đâu, lại còn hay đem các cách tự mình chăm niệm, biên làm một tập Sáu hồi-văn-kệ, đặt tên là tập Khóa-hư để chỉ bảo cho người sau. Đem câu: « Trời sinh một người hiền để khuyên dẫn cái ngu của mọi người, trời sinh một người giàu để cứu giúp nỗi nghèo của mọi người » mà gẫm xem, thì ngài đáng là một vị Phật sống ở đời, mà cũng là một vị bồ-tát tái-thế vậy ru !

Tôi kính đọc văn ngài mà lặng cầu trong tâm, bổng đứng võ vạc như thấy hiệu được. Vì vậy không rám tự dấu đốt mà chấp tay kính lễ, chấp nhật mấy nhời để ghi trên bìa sách, còn như tựa thì tôi đâu có rám.

— 6 —

## LƯỢC CHUYỆN (1)

Vua Trần-nhân-Tôn.

Ngài là con vua Trần-thánh-Tôn, quý-quần ở làng Tức-Mặc tỉnh Nam-định. Khi Hoàng-thái-hậu sắp có mang, có năm mộng thấy một vị thần-nhân chao cho hai thanh-guom, tỉnh giấc thì có mang. Lúc sinh Ngài mùi thơm sực nức, hào quang sáng rực cả nhà, mình Ngài vàng như thép vàng, vì thế nên vua Thánh-tôn mới đặt tên Ngài là Kim-Phật. Năm Ngài 16 tuổi, vua Thánh-tôn lập Ngài làm Thái-tử Ngài cố từ không được. Thường cùng Đại-đăng quốc-sư nghiên-cứu kinh Phật. Ngài làm vua được 14 năm, giặc song giặc Nguyên, thiên-hạ thái-bình. Ngài mới chao ngôi cho vua Anh-tôn, nửa đêm vượt thành đi tu, vào chùa Hoayên núi Yên-tử, được sư cụ Tuệ-chung thượng-sĩ chuyên đạo mẫu cho, Ngài liền tu theo lối khổ hạnh, làm chùa xây tháp, độ các tăng-ny, trừ hủy dâm-từ, cứu kẻ khổ sở, công đức kể không siết. Một đêm Ngài nằm mộng thấy trên đốn này một cái hoa sen, trên hoa sen có một vị Phật vàng, có người đứng bên chỉ tay và nói : « Đây là đức Biến-chiếu-tôn đó ». Nửa đêm hôm nọ, trăng sao vắng vặc, Ngài hỏi bây giờ là giờ gì ? một vị học trò tên là Đảo-sái tâu rằng giờ tý. Ngài mở cửa sổ ra xem rồi nói rằng : Bây giờ là lúc ta hóa rồi đó. Nói đoạn liền đọc bài kệ vào chao y-bát cho cụ Pháp-loa mà tịch. Thọ 51 tuổi. Sau khi Ngài tịch rồi, các sư làm lễ hỏa-táng, thấy có vô số ngọc xá-lị này ra. Vua Anh-tôn nhặt lấy, chia làm hai phần, một phần chôn ở làng Hiê-đức, một phần để ở tháp chùa Yên-tử.

---

(1) Lịch-sử Ngài, đạo-đức Ngài, văn-học Ngài còn nhiều lắm, sau này dịch-giả sẽ có sách in riêng.

太宗皇帝御製課虛集卷上

原夫四大本無。五蘊非有。由空起妄。妄成色。色自真。空是妄從。空空現妄。妄生眾色。既背無生無化。永爲有化有生。無生化則無化無生。有化生故有生有化。或生聖賢愚智。或化鱗角羽毛。時時沒溺於迷津。往往漂沈於苦海。昏昏懵懵。豈覺豈知。擾擾匆匆。不惺不悟。盡是縱心放去。都無驀鼻牽回。致使六道往來。四山陟降。四山者生老病死也。今叙四山之序以貽厥後。



## KHÓA HỮU DIỄN NGHĨA

Quyền trên

TỰA

ÂM

Nguyên phù, tứ đại bản vô, ngũ uẩn phi hữu. Do không khởi vọng vọng thành sắc, sắc tự chân không. Thị vọng tòng không, không hiện vọng, vọng sinh chúng sắc. Ki bội vô sinh vô hóa, vĩnh vi hữu hóa hữu sinh, vô sinh-hóa tắc vô hóa vô sinh, hữu hóa sinh cố hữu sinh hữu hóa. Hoặc sinh thánh hiền ngu trí, hoặc sinh lân giốc vũ ma. Thời thời một niệm ư mê tán, vãng vãng phiêu chầm ư khổ hải. Hôn hôn mộng mộng, khởi giác khởi tri; Nhiều nhiều thông thông, bất tỉnh bất ngộ. Vạn thị tưng tâm phóng khứ, đô vô mạch tị khiên hồi. Chí sử lục-đạo vãng lai, tứ sơn chắc giáng. Tứ sơn giả sinh lão bệnh tử già. Kim tự tứ-sơn chi tự, gĩ dị quyết hậu.

### Nghĩa

Sét đến ngọn nguồn thì tứ-đại vốn là không, ngũ-uẩn cũng chẳng có. Bởi không mới khởi ra sự sáng, sáng mới thành ra sắc. Sắc thực tự không. Pởi sáng theo không, không lại hiện sáng, sáng mới sinh ra mọi sắc. Đã trái cái lẽ không sinh không hóa, nên mới có hóa có sinh mãi mãi. Hoặc sinh thánh, hiền, khôn, đại, hoặc sinh lỏng, cánh, vâu xùng. Chim đắm ở bến mê hoại, lênh đênh trong bể khổ mãi. Lờ mờ mù mịt, nào có biết chi, luống cuống luống cuống, không sao tỉnh được. Hết thầy đều phóng túng cái tâm đi, không ai hay quay đầu trở lại, mặc kệ cho đi lại sáu-đường, lên xuống bốn núi. Bốn núi là gì?

-- Tức là sinh, già, ốm, chết vậy. Nay sẽ bàn rõ bốn núi, để cho sau này cũng soi.

四山偈

四山峭壁萬青巖

了悟都無萬物空

喜得驢兒三脚在

驀騎打趁上高峰

一山

一山者生相也。有差一念。故現多端。托形骸於父母之精。假孕育於陰陽之氣。冠三才而中立。爲萬物之至靈。不論上智下愚。盡屬胚胎之內。豈問一人兆姓。咸歸橐籥之中。或太陽表聖主之挺生。或列宿應賢臣之間出。文筆掃千軍之陣。武略收百戰之功。男兒

Tứ sơn-kệ

Tứ sơn tiểu bích vạn thanh tùng,  
 Liễu ngô đô vô vạn vật không.  
 Hỉ đắc lư nhi tam cước tại,  
 Mạch kị đả sấn thượng cao phong.

Bài kệ bốn núi

Bốn núi chót xót xanh như rừng,  
 Liễu thấu muôn vật đều là không.  
 Mừng được lư eòn ba vó đó,  
 Quất yên lên thẳng chốn cao-phong.

ÂM

Nhất sơn.

Nhất sơn giả sinh-tướng dã. Hữu sai nhất niệm, cổ hiện đa đoan. Thác hình hài ư phụ mẫu chi tinh, giả dụng dục ư âm-dương chi khí. Quán tam tài nhị chung lập, vi vạn vật chi chí linh. Bất luận thượng trí hạ ngu, tận thuộc phối thai chi nội ; khởi vấn nhất nhân chiện tinh, hàm quy thác thược chi chung. Hoặc thái-dương biểu thánh chủ chi dĩnh sinh, hoặc liệt tử ứng hiền thần chi gián-xuất. Văn bút tảo thiêu quân chi chận, vũ lược thu bách chiến chi công. Nam nhi.....

NGHĨA

Tùng núi thứ nhất.

Tùng núi thứ nhất ví như tướng sinh đó. Chỉ vì một mối nghĩ sai, cho nên hiện ra nhiều mối. Hình hài mượn tinh cha mẹ, sinh sản nhờ khí âm-dương. Trong tam tài người ta đứng giữa mà là giống rất khôn hơn muôn vật. Chẳng kể chi bậc rất khôn hay bậc rất ngu, đều ở trong bào thai cả ; chẳng kể chi một người hay cả muôn họ, đều về cái túi kiền khôn ráo. Hoặc là mặt trời, rõ chiếu vua Thánh giáng sinh, hoặc là các sao, ứng điềm tôi hiền xuất-hiện. Ngọn bút văn chương, quét sạch chận thế nghìn quân ; mưu mô võ lược, thu được cái công trăm chận. Trai...

誇擲果之姿。女子逞傾城之艷。一笑傾人國。再笑傾  
人城。競名誇麗。爭異鬪奇。看來總是輪迴。到底難逃  
生化。人之生相。歲乃春時。壯三陽之亨泰。新萬物之  
萃榮。一天明媚。村村柳綠花紅。萬里風光。處處鶯啼  
蝶舞。<sup>三</sup>

偈曰

真宰薰陶萬鳥成  
祇差有念忘無念  
鼻著諸香舌貪味

本來非兆又非萌  
却背無生受有生  
眼盲眾色耳聞聲

ÂM

... khoa chịch quả chi tư, nữ tử sinh khuynh thành chi diễm. Nhất tiểu khuynh nhân quốc, tại tiểu khuynh nhân thành. Canh danh khoa lệ, tranh dị đấu kỳ, khán lai tổng thị luân hồi, đáo đề nan đảo sinh hóa. Nhân chi sinh tương, tuế nãi xuân thời. Tráng tam dương chi hanh thái, tân vạn vật chi tụy vinh. Nhất thiên minh mi, thôn thôn liễu lục hoa hồng : vạn lý phong quang, sử sử oanh đề điệp vũ.

Kệ viết.

Chân tề huân đảo vạn tượng thành,  
Bản lai phi chiếu hữu phi mãnh.  
Chỉ sai hữu niệm vong vô niệm,  
Khước bội vô sinh thụ hữu sinh.  
Tị chước chư hương thiết tham vị,  
Nhãn manh chúng sắc nhĩ văn thanh.

Nghĩa

... khoe dáng tươi nếm quả, gái khoe vẻ đẹp nghiêng thành  
Một cười đổ nước người, hai cười nghiêng thành người.  
Ganh danh khoe đẹp, tranh lạ đấu kỳ, xem ra không lọt  
lưới luân hồi, đáo đề vẫn trong vòng sinh hóa. Tương  
sinh người đó, cũng như mùa xuân trong một năm. Gặp lúc  
dương xuân, mọi vẻ đều thấy hưng thịnh, muôn vật héo rồi  
lại tươi. Một trời sáng đẹp nơi nơi hoa thắm liễu xanh ; Muôn  
dặm phong quang, chốn chốn oanh kêu bướm liệng.

Kệ rằng :

Tạo vật hun đúc nên muôn hình,  
Nguyên không mầm mống không mối manh.  
Chỉ sai có nghĩ, quên không nghĩ,  
Hóa trái không sinh, chịu có sinh.  
Mũi, lưỡi thích hương cùng thích vị.  
Mắt, tai mê sắc lại mê thanh.

永爲浪蕩風塵客。

日遠家鄉萬里程。

二山

二山者老相也。形容漸改。血氣旣衰。貌則枯。年則高。體在前。硬在後。綠髮丹臉。翻爲鶴髮鷄皮。竹馬班衣。復有蒲輪鳩杖。縱使離婁之目。視色難明。任教師曠之聰。聞音莫辨。憔悴若秋來之柳。凋零如春後之花。夕暘欲墜於西山。逝水將傾於東海。人之老相。歲乃夏時。炎天爍石。而萬物皆枯。煨日流金。而百川將涸。殘花踈柳。園中滿畔。豈能畱。狂蝶流鶯。葉下枝頭。徒

ẨM

Vĩnh vi lãng dăng phong trần khách,  
Nhật viễn gia hương vạn lý trình.

NHỊ SƠN

Nhị sơn giả lão tướng già. Hình dong tiêm cải, khí huyết ki xuy. Mạo tặc khô, niên tặc cao, ế tại tiền, nganh tai hậu. Lục phối đan thiêm, phiên vi hạc phát kê bì ; Chúc mã ban y, phục hữu bồ luân cư trượng. Tùng sử Ly-lâu chi mục, thị sắc nan minh. Nhâm giáo Sur-khoảng chi thông, văn âm mạc biện. Tiều tụy nhược thu lai chi liễu, điều linh như xuân hậu chi hoa. Tịch dương dục chuy ư tây sơn, thế thủy tương khuynh ư đông hải. Nhân chi lão tướng, tuế nãi ha thời. Viêm thiên thước thạch nhi vạn vật giai khô. Ôi nhật lưu kim nhi bách xuyên tương hạc. Tàn hoa sơ liễu, viên trung câu ban khởi năng lưu ; cường điệp lưu oanh, điệp hạ chi đầu đồ hương lão.

Nghĩa

Lênh dên làm khách phong trần mãi,  
Tịnh độ quê xa mấy vạn chinh.

TỪNG NÚI THỨ HAI

Tùng núi thứ hai, vi như tướng già người đó. Hình dung dần đổi, khí huyết đã xuy ; sắc mặt khô khao, tuổi tác cac cả, ăn thì hết nghẹn lại vướng. Mái tóc xanh, cái má hồng, đổi ra da gà tóc hạc ; cưỡi ngựa chúc mặc áo lang lông, lại phải dùng xe bò gậy cưu. Ví dù có con mắt sáng như ly-lâu, coi sắc khôn rõ ; có cái tai thính như Sur-khoảng, nghe tiếng khó hay. Tiều tụy như liễu sang thu, rã rời như hoa cuối xuân, như mặt trời sắp gác non tây, như nước suối rót về bể đông. Tướng già người đó, ví như mùa hè trong một năm. Trời nóng sôi đá muôn vật đều khô ; nắng hét trầy vàng, trăm sông hồ cạn. Hoa tàn liễu rụng, trong vườn bên lạch còn đâu ; Bướm nhớn oanh bay, dưới lá đầu cành luống sắp cõi.

of  
the  
the





向老。

偈曰

人生在世若浮漚。

壽夭因天莫妄求。

景逼柔榆將向晚。

身如蒲柳暫經秋。

青雕昔日潘郎髮。

白徧當年呂望頭。

世事滔滔渾不顧。

夕陽西去水東流。

三山

二山者病相也。年登癯老。疾染膏肓。四肢倦而脈絡  
難通。百節惰而寒溫靡順。喪厥真常之性。失其調暢

KỆ VIẾT

Nhân sinh tại thế nhược phù âu,  
Thọ yếu nhân thiên mặc vọng cầu.  
Cảnh bức tang du tương hưởng vãn,  
Thân như bồ liễu tam kinh thâu.  
Thanh điều tích nhật Phan-lang mấn,  
Bạch biển đương niên Lã vọng đầu.  
Thế sự thao thao hờn bất cố,  
Tịch dương tây khứ thủy đồng lưu.

TAM SƠN

Tam sơn giả bệnh tướng già. Niên đặng lung lão, bệnh nhiễm cao hoang. Tứ chi quỵện nhi mạch-lạc nan thông, bách tiết nọa nhi hàn ôn mĩ thuận. Táng quyết chân thường chi tính, thất kỳ điều sưởng.

NGHĨA

Kệ rằng :

Đời người như bọt bề nổi ngầu,  
Thọ yếu thiên-nhiên lọ phải cầu.  
Cảnh tựa bóng dâu gần sắp tối,  
Thân như bồ-liễu tam qua thâu.  
Bạc phơ cụ Lã đặng khi đó,  
Sanh mướt chàng Phan thừa trước đầu.  
Ngán nhẽ sự đời thôi mặc quách,  
Mặt trời gác núi nước xuôi mau,

TỪNG NÚI THỨ BA

Từng núi thứ ba, ví như tướng bệnh người đó. Tuổi đã đến cõi già cả, bệnh ngày thêm thấy nặng nề. Chân tay mỗi mệt, mạch lạc khó thông, trăm đốt sưng lỏng, nóng rét không thích. Sai cả cái tính chân thường, mất hết cái nguồn thư sưởng.

六  
之源。起坐艱辛。屈伸痛苦。命若風前之燭。身如水上  
之漚。心生暗鬼。頭頭眼見空花朵朵。形骸羸劣。誰爲  
扁鵲之醫。體貌衰微。孰是盧人之救。親友徒勞。省視  
弟兄空自扶持。疴痾累月而弗瘳。伏枕經旬而未瘥。  
人之病相。歲乃秋時。適嚴霜始降之辰。屈眾卉俱腓  
之候。密林茂樹。金鷲一扇幾扶疎。青嶂翠峰。玉露初  
垂。增冷落。

偈曰

陰陽愆德本相因。

變作災屯及世人。

ÂM

chi nguyên. Khởi tọa gian tân, khuyết thân thống khổ. Mệnh nhược phong tiền chi chúc, thân như thủy thượng chi âu. Tâm sinh ám quỷ đầu đầu, nhãn kiến không hoa đóa đóa. Hình hài nuy liệt, thùy vi Biền thước chi y : Thẻ nạo xuy vi, thực thị Lư-nhân chi cứu. Thân hữu ồ lao tình thị, đệ huynh không tự phù trì. Châm kha lũy nguyệt nhi phát liêu, phục châm kinh tuần nhi vị sai. Nhân chi bệnh tương, tuế nãi thu thời. Thích nghiêm sương thủy giáng chi thời, dơi chúng hủy cầu phi chi hậu. Mật lâm mậu thụ, kim phong nhất phiến kĩ phù sơ ; Thanh chương thúy phong, ngọc lộ sơ thùy tăng lãnh lạc.

Kệ viết

Âm dương khiến đức bản tương nhân,  
Biến tác tai chuân cập thể nhân.

NGHĨA

Đứng ngồi khó nhọc, cơ ruỗi đau ê. Mệnh như ngọn đèn trước gió, thân như bọt nổi mặt sông. Trong lòng thấy lẩn ma só, mắt nhìn thấy những hoa không. Hình hài gãy yếu, ai là Biền thước chữa cho ; Sức vóc xuy vi, ai là Lư-nhân mà cứu. Bận bề luống công thăm viếng, anh em nhọc sức phù trì. Ốm nặng hàng tháng chưa khỏi, cảm soàng hàng tuần chưa bớt. Tương bệnh người đó, ví như mùa thu trong một năm. Vừa buổi sương ghê mới xuống, tới kỳ hoa cỏ đều tàn. Cây xanh rừng rậm, gió vàng một chận thấy lờ thơ ; Ngàn biếc non xanh, móc ngọc vừa sa thêm lạnh lẽo.

Kệ rằng :

Âm dương tội phúc lẽ xoay vần,  
Va tới người đời bởi nghiệp nhân.....

大抵有身方有病。

若還無病亦無身。

靈丹謾詫長生術。

良藥難令不死春。

早願遠離魔境界。

回心向對養天真。

四山

七

四山者死相也。病之彌篤。命乃告終。壽齡期享於百年。身世翻成於一夢。聰明睿智。難逃大限日來。勇力威雄。豈拒無常時到。貞妻順妾。翻成特地之悲。恭弟友兄。遽作終天之別。粉身撲地。碎首號天。雕墻廣宇。以奚爲。積玉堆金。而何用。夜臺幽掩。空聞朔吹颼颼。

ÂM

Đại đề hữu thân phương hữu bệnh,  
Nhược hoàn vô bệnh diệt vô thân.  
Linh đan mạn xá chàng sinh thuật,  
Eương dược nan linh bất tử xuân.  
Tảo nguyện viễn li ma cảnh giới,  
Hồi tâm hướng đạo dưỡng thiên chân.

TỬ SƠN

Tử sơn giả tử tướng già. Bệnh chi di độc, mệnh nãi cáo chung. Cử linh kỳ hưởng ư bách niên, thân thể phiên thành ư nhất mộng. Thông-minh duệ trí, nan đảo đại hạn nhật lai; Dũng lực uy hùng, khởi cự vô thường thời đảo. Trinh thê thuận thiệp, phiên thành đặc địa chi bi; Cung đệ hữu huynh, cự tác chung thiên chi biệt. Phấn thân phác địa, toái thủ hào thiên. Điều tường tuần vũ dĩ hễ vi, tích ngọc đôi kim nhi hà dụng. Gia đài u yểm, không văn sóc xuy sru sru....

NGHĨA

Đại đề có thân thì có bệnh,  
Nền mà không bệnh cũng không thân.  
Linh đơn nào thấy ai còn mãi.  
Thuốc dối rồi xem cũng hết xuân,  
Sớm nguyện lánh xa cõi ma quỷ,  
Quay về chí-đạo dưỡng thiên-chân.

TỪNG NÚI THỨ TƯ

Tùng núi thứ tư, ví như tướng bệnh người đó. Bệnh ngày càng nặng, mệnh mới cáo-chung. Già nua những hện tuổi trăm năm, thân-thể lại thành ra rãe mộng. Thông-minh khôn dối, lánh sao đại-hạn có ngày; Mạnh khỏe oai hùng, khôn trông vô thường nó tới. Vợ trinh hầu thuận, trở nên độc địa tuảm thương; Em kính anh nhường, phút đã trọn đời cách biệt. Vật mình lặn đất, đập sọ kêu trời. Tường hoa nhà rộng có làm chi, kho ngọc đồng vàng vô dụng hết. Gia-đài khép kín, luống nghe gió bắc vi vào.

泉戶長扃。但見愁雲慘慘。人之死相。歲乃冬時。乾坤  
應太歲而周。日月向玄枵而會。陰精極盛。一天雨雪  
更雰霏。陽氣潛消。八水凝波。增凜冽。

偈曰

擺蕩狂風括地生。

漁翁醉裏釣舟橫。

四垂雲合陰霾色。

一派波翻鼓動聲。

兩脚陣催飄瀝瀝。

雷車輪轉怒轟轟。

暫時塵歛天邊淨。

月落長江夜幾更。

普說色身



ẨM

Tuyền hộ tràng quynh, dẫn kiến sâu vân thăm thăm.  
Nhân chi tử tướng, tuế nãi đông thời. Kiến khôn ứng thái  
tuế nhi chu, nhật nguyệt hương huyền hiêu nhi hội. Âm  
tinh cực thịnh, nhất thiên vũ tuyết cánh phân phi; Dương  
khí tiềm tiên, bát thủy ngưng ba tầng lẫm liệt.

Kệ viết.

Bãi đăng cuồng phong quát địa sinh,  
Ngư ông túy lý điệu chu hoành.  
Tứ thủy vân hợp âm mai sắc,  
Nhất phái ba thiên cổ động thanh.  
Vũ chận cực thời phiêu lịch lịch,  
Lôi xa luân chuyển nộ oanh oanh.  
Tam thi trần liêm thiên biên tịnh.  
Nguyệt lạc trường giang gia kỉ canh,

PHỔ THUYẾT SẮC THÂN

Nghĩa

Tuyền hộ đóng chàn, chỉ thấy mây sâu ngùn ngu.  
Tướng chết người đó, vi như mùa đông trong một năm. Trời  
đất cùng thái tuế hết vòng, nhật nguyệt tới huyền hư hội hợp.  
Âm tinh cực thịnh, một vùng mưa tuyết xuống tới bờ; Dương  
khí dần tan, tám nước giá tuôn càng lạnh lẽo.

Kệ rằng:

Mặt đất giông cơn gió thổi cuồng.  
Ngư ông say tíu thả thuyền ngang.  
Bốn phương mây phủ màu đen kịt,  
Một giải sông reo tiếng sóng cuộn.  
Chuyển vận ý âm xe sấm động.  
Tóe tung sấm sập trận mưa tuôn.  
Tam thi bụi cuốn bên trời tanh.  
Đêm vắng sông trường bóng nguyệt sông.

諸人等。身爲苦本。質是業因。若自以此爲真。也是認賊作子。爾可仔細看來。祇這色身。未入胞胎之前。那處得有。蓋由念起緣會。五蘊合成。體貌妄生。形容假出。忘真忘本。現僞現虛。或女或男。或妍或醜。盡是縱心放去。都無退步回歸。驅馳生死路頭。失却如來面目。由是供眸外認。誰知顧首內看。來時生是化生。到處夢中說夢。波波淥淥。役役匆匆。以幻爲真。背空趨色。枯驪杓。插花簪玉。臭皮袋。帶麝薰蘭。剪羅綺。裹膿血囊。調鉛華。御屎尿桶。如斯外飭。終是穢根。不能這

ÂM

Chư nhân đặng : Thân vi khổ bản, chất thị nghiệp nhân. Nhược tự giả tử vi chân, giả thị nhận tặc tác tử. Nễ khả tử tế khán lai : Chỉ giả sắc thân, vi nhập bào thai chi tiền, na sử đắc hữu. Cái do niệm khởi duyên hội, ngũ uẩn hợp thành ; Thể mạo vọng sinh, hình dong giả xuất. Vong chân vong bản, hiện nguy hiện hư. Hoặc nữ hoặc nam, hoặc nghiên hoặc sú. Tận thị tưng tâm phóng khứ, đồ vô thoái bộ hồi quy. Kbu chi sinh tử lộ đầu, thất khước như lai diện-mục. Do thị cung mâu ngoại nhận, thùy tri cổ thủ nội khan. Lai thời sinh thị hóa sinh, đảo sử mộng chung thuyết mộng. Ba ba lục lục, dịch dịch thông thông. Giả ảo vi chân, bội không su sắc. Khô lâu thực quải hoa châm ngọc, sú bì nang đai xạ huân lan. Tiển la ý khóa nùng huyết nang, điều tưng hoa ngự sỹ niệu dũng. Như tư ngoại sức, chung thị uế-căn. Bất năng giả ...

NGHĨA

Nói về sắc thân.

Các người ơi: Gốc khổ là thân, nhân nghiệp là chất. Nếu cứ lấy thể làm thật, tức là nhận giặc làm con. Người nên xem lại kỹ càng, chỉ vì cái sắc thân này, trước khi đầu thai, nơi nào thấy có. Bởi vì mỗi nghĩ duyên gặp, ngũ uẩn hợp nên. Cản sinh thể mạo, giả hiện hình dong. Quên cội gốc thực, hiện hảo huyền sáng. Hoặc gái hoặc trai, hoặc tươi hoặc xấu. Đều là phóng tâm đi mất, tịnh không lui gót trở về. Rong ruổi đầu đường sinh tử, bỏ quên mặt mắt như-lai. Bởi vậy, chỉ nhìn ngoài mặt, không đoái trong thân. Lúc lại sinh la hóa sinh, tới đâu mộng còn nói mộng. Rập rờn cuộn cuộn, bối rối loay hoay. Lấy «ảo» làm «chân» trái «không» theo «sắc». Cản sương khô cài hoa điểm ngọc, túi da bản đeo sa hun lan. Cắt lương, the bọc bao máu mủ, sáu hoa hột đeo ống phẫn gio. Ngoài rừ chang điểm như thế, trong vẫn căn bản gớm ghê. Không biết tự xét sựong sùng...,

ÂM

...lý tự tâm, phản hướng cá chung chước ái! Chư nhân  
đẳng: Đại tự cơ quan ồi lỗi, toàn bằng ti tuyến khiên trùu.  
Lộng lai lộng khứ giữ sinh đồng, phóng hậu thu thời chân  
tử dạng. Tự khởi vạn ban kế hiệu, đồ duyên lục tặc giao  
công. Bất ưu lão bệnh tử lai, quản tham tửu sắc tài khứ.  
Đồ giác răng đầu oa giốc, cam vi lợi tỏa danh cương. Nhật  
gian phi tận kiêu cầu, gia lý phiên thành mộng tưởng. Tích  
đắc nghiệp cần như tỉnh, bất tri mấn phát tự sưng. Nhất  
chiêu hoạn nhiệm chằm kha, bách nên chung quy đại mộng.  
Tâm can đông thống, phản nhược oan thù; Cơ thể xuy vi, cở âu  
như nga quý. Thượng dục kì thân đảo mệnh, bất tri tàn  
vật thương sinh. Tương kì nhất thể đẳng trường tưng, bất  
giác tứ chi chân lậu ốc. Hồn phách tạm quy quý giới, thi hài  
do ủy nhân gian. Mao phát sỉ trảo vị cấp tiêu, thể thóa tân  
dịch tiên binh xuất. Hủ lạn...

NGHĨA

...lại cứ quẩn luyến thân đó. Các người ơi, dường như tương  
gỗ máy quay, chỉ tựa sợi tơ lồi kéo. Quanh đi quanh lại,  
cũng cùng lối sinh; Khi phóng khi thu, khác chi xác chết.  
Tự gây muôn cách so kè, đều bởi sáu căn tranh lộn. Chẳng  
lo già, ốm, chết theo, chỉ mãi tửu, sắc, tài mãi. Cầu cạnh đầu  
ruồi tai ếch, cam tâm danh lợi buộc giàng. Ban ngày kết sức  
cầu may, buổi tối hóa ra tưởng mộng. Chết chửa bôn nghiệp  
như riếng, biết đâu mái tóc tựa sưng. Một mai mắc bệnh  
nặng nề, trăm năm đều về mộng lớn. Tim gan đan sót, tựa  
nỗi oan thù; da thịt hao mòn, khác chi ma đói. Còn muốn  
cầu thọ thân thọ mệnh, nào hay đâu hại vật hại sinh. Những  
mong một kiếp tựa thông già, chẳng hiểu tứ chi như nhà  
đột. Hồn vía tạm về lối quý, xác thây còn bỏ cõi người. Tóc  
lông rãng, móng chưa kịp tiêu, rớt, rã, hột hơi đã thấy ứa.

十

裡自慚。反向箇中著愛。諸人等。大似機關傀儡。全憑  
絲線牽抽。弄來弄去。與生同放。後收時。真死樣。自起  
萬般計較。都緣六賊交攻。不憂老病死來。管貪酒色  
財去。徒覓蠅頭蝸角。甘爲利鎖名韁。日間費盡僥求。  
夜裡釀成夢想。積得業垢如井。不知鬢髮似霜。一朝  
患染疢痾。百年終歸大夢。心肝疼痛。反若冤讐。肌體  
衰微。真如餓鬼。尚欲祈身禱命。不知殘物傷生。將期  
一世等長松。不覺四肢真漏屋。塊魄暫歸鬼界。屍骸  
猶委人間。毛髮齒爪未及消。涕唾津液先迸出。腐爛

士

則流膿流血。污穢則薰地薰天。炮黑不堪觀。瘀青真  
可惡。不論貧富。同入死亡。或藏於室。則蠱出腐生。或  
棄於路。則鴉食犬食。世人皆掩鼻而過。孝子反藁裡  
以藏。拾骨收骸。掩骼埋胔。棺斂付一星野火。土堆墓  
萬里荒山。昔時綠鬢朱顏。今日青灰白骨。淚雨灑時  
雲慘慘。悲風動處月微微。夜闌則鬼哭神愁。歲久則  
牛殘馬踐。熒火照開青草裡。蛩聲吟斷白楊梢。碑銘  
半沒鎖青苔。樵牧踏穿成蹊徑。任是文章蓋世。縱饒  
才貌傾城。到頭豈有異途。徹底也同一著。眼被色牽



ÂM

.. tắc lưu nùng lưu huyết, ô uế tắc luân địa luân thiên.  
Bào hắc bất kham quan. ứ thanh chân khả ố. Bất luận bản  
phú, đồng nhập tử vong. Hoặc tàng ư thất, tắc chủng xuất  
hủ sinh, hoặc khí ư lộ, tắc nha sơn khuyển thực. Thế  
nhân giai yếm tị nhi quá, hiếu tử phản lồi-ly dĩ tàng. Tháp  
cốt thu hải, yếm lạc mai tỵ. Quan liêm phó nhất tinh già  
hỏa, thổ đới tàng vạn lý hoang sơn. Tích thời lục mấn  
chu nhan, kim nhật thanh khôi bạch phát. Lệ vũ sai thời  
vân thâm thâm, bi phong động sử nguyệt vi vi! Gia lau  
tắc quý khốc thần sầu, tuế cứu tắc ngư tàn mã tiễn.  
Huỳnh hỏa chiếu khai thanh thảo lý, chủng thanh ngâm  
doạn bạch dương sao. Bi minh bán một tỏa thanh đài,  
tiêu mục đập xuyên thành khê kính. Nhậm thị văn chương  
cái thế, tung nhiều tài mạo khuynh thành, Đáo đầu khởi hữu  
dị đồ, chiệt để già thành nhất chúc. Nhãn bị sắc khiên...

NGHĨA

...mùn nát chảy ròng máu mủ, tanh hôi lừng đất lừng trời.  
Đen rộp mắt chẳng rành nhìn, xanh xui tâm thực đáng sợ.  
Chẳng cứ nghèo giàu, cũng đều chết mất. Để trong nhà thì  
ruồi bâu bọ rúc, bỏ ngoài đường thì quạ rĩa chó tha. Người  
đời đều bịt mũi mà qua, còn hiếu phải lấy nong mà đậy.  
Thịt xương bừa bãi, thu nhặt vùi chôn. Săng bó mặc một  
sao lửa nội, năm mỗ chôn muốn đậm non hoang. Xưa kia tóc  
mướt má hồng, ngày nay tro tàn xương trắng. Khi mưa  
lệ tưới mây mờ mịt, lúc gió sầu lay nguyệt rạng suông.  
Khi canh tàn thì quý khốc thần sầu, lúc lâu năm thì ngựa  
quần trâu phá. Lửa đóm lập lòe trong cỏ rậm, tiếng sầu rên  
rĩ ngọn dương trời! Bia kỉ niệm nửa mờ rêu phủ, kẻ mục  
tiêu giầy đập đường ngang. Dù xưa rầu văn chương hơn  
chúng, hay tài sắc nghiêng thành. Đến kì nào có khác đường,  
nói đúng là cùng một nước. Mắt bị sắc lồi về rừng kiếm...

歸劍樹耳隨聲引上刀山。鼻頭嗅著臭煙腥。舌裡喫  
來鐵丸熱。身怯洋銅俱灌溉。意酸火鑊每交煎。人間  
歷盡百春秋。獄內方爲一晝夜。若是作家具服。直須  
早急回觀。翻身跳出生死窠。彈指裂開恩愛網。縱爾  
十二  
男縱爾女。總是堪修。任渠智。任渠愚。盡皆有分。若未  
達佛心祖意。且先憑持戒念經。及佛亦非祖亦非。則  
戒何持經何念。居幻色亦名真色。處凡身也是法身  
破六賊爲六神通。遊八苦作八自在。雖言恁麼。而人  
人既入這色身裡。去也是難難。諸人等。祇這色身。又



ÂM

...quy kiểm thu, nhĩ tùy thanh dẫn thượng đạo sơn. Tỉ đầu khừu chước sú yên tinh, thiết lý khiết lai thiết hoàn nhiệt. Thân khiếp dương đồng câu quán khái, ý toan hỏa hoạch mỗi giao tiên. Nhân gian lịch tận bách xuân thu, địa ngục phương vi nhất chú gia. Nhược thi tác gia cu nhân, chước tu tảo cấp hồi quan. Phiến thân khiêu xuất sinh tử khóa, đàn chỉ liệt khai ân ái vông. Túng nễ nam, túng nễ nữ, tổng thi kham tu ; Nhậm cử trí, nhậm cử ngu, tân giai hữu phân. Nhược vi đạt Phật tâm tổ ý, thả tiên hằng trì giới niệm kinh. Cấp Phật diệc phi tổ diệc phi, tắc giới hà trì kinh hà niệm. Cư ảo sắc diệc danh chân sắc, sử phạm thân già thị pháp thân. Phá lục tặc vi lục thần thông, du bát khổ tác bát tự tại. Tuy ngôn nhắm ma, nhi nhân nhân kí nhập giả sắc thân lý, khừ già thị nan nan. Chư nhân đẳng : Chỉ giả sắc thân, hựu.....

NGHĨA

...Tai theo tiếng dẫn đến non đạo : Mũi thường ngửi hít khói hôi tanh, lưỡi phải nếm ăn viên sắt nóng. Giọng nước đồng sôi thân co quắp, bỏ vào vạc nấu ý chua cay. Trăm năm trong cõi người ta, một ngày cõi ngục kể đà giải ghê ! Nếu ai đủ mắt tinh đời, phải kịp hồi tâm xem lại. Cắt mình vượt qua bể sinh tử, giang tay xé toạc lưới ái-ân. Chả nễ trai gái, ai cũng nên tu ; Chẳng cử trí ngu, đều có phân cả. Nếu chưa thấu tâm Phật ý tổ, trước hãy chăm trì giới niệm kinh. Kịp đến lúc Phật cũng không, tổ cũng không, thì là khi giới nào trì kinh nào niệm. Trong ảo sắc cũng là chân sắc, chính phạm thân hóa thực Pháp thân. Phá sáu giác (lục tặc) làm sáu thần thông, biến tám khổ ra tám tự tại. Nói thế vậy, nhưng người ta đã vào trong cái sắc thân này rồi, bỏ ngay được cũng là khó lắm. Bọn các người ơi, chỉ cái sắc thân ấy,...

作什麼生脫也。若未脫須來聽取。

無位真人赤肉團。

紅紅白白莫相瞞。

誰知雲卷長空淨。

翠露天邊一樣山。

夫世之至貴者惟金玉耳。然察其所重。審其所輕。  
十三惜反不及命者也。假如有富家拜爲大將。用黃金爲  
甲以備其身。至臨戰之日。兵刃旣接之時。或棄甲曳  
兵而走。冀得全於一身而已。而黃金之甲。豈暇顧哉。  
乃知黃金之重。不足以比身命者。此之謂也。今者不  
然。反貴其物而賤其身。不知其身有難逢者三。何者

ÂM

.. tác thập ma sinh thoát già. Nhược vị thoát, tu lại thỉnh thủ :

Vô vị chân nhân xích nhục đoàn,  
Hồng hồng bạch bạch mạc tương man.  
Thùy tri vân quyền tràng không tịnh,  
Thúy lộ thiên biên nhất giang san.

Phù thế chi chí quý giả, duy kim ngọc nhĩ. Nhiên sát kỳ sở chong, thăm kỳ sở khinh, tích phản bất cập mệnh giả già. Giả như hữu phú gia bá vi đại tướng, dụng hoàng kim vi giáp, gĩ bị kì thân, chí lâm chiến chi nhật, binh nhận kí tiếp chi thời, hoặc khí giáp duệ binh nhi tẩu, kí đắc toàn ư nhất thân nhi gĩ, nhi hoàng kim chi giáp, khởi hà cố tai ? Nãi tri hoàng kim chi trong, hất tức gĩ tử thân mệnh giả, thử chi vị già. Kim giả bất nhiên, phản quý kỳ vật nhi tiện kỳ thân, bất tri kì thân hữu nan phùng giả tam. Hà giả,...

NGHĨA

...lại còn làm điều chi thoát ra được. Nếu chưa thoát nên lại nghe mấy câu đây :

Vô-vị chân nhân thịt đỏ lòm,  
Rõ ràng trắng đỏ hết đường man.  
Ai hay mây cuốn trời quang sạch,  
Ánh biếc bên trời một dạng non. (1)

ôi, đời chỉ biết vàng là quý, nhưng xét kỹ đến chỗ khinh trọng thực không bằng mệnh người được. Ví dụ như một nhà giàu kia, lên làm quan đại-tướng, dùng vàng dát vào áo giáp để hộ thân, đến khi chiến trận, đang lúc đao binh giao tiếp, có khi phải cỡi giáp vớt gươm mà chạy, chỉ mong cho toàn một thân thôi, còn áo giáp vàng rồi đâu nhìn đến, thế mới biết vàng tuy là trọng, cũng không thể ví với mệnh người là nghĩa thế đó. Nay không hiểu thế, lại quý vật mà rẻ thân ; Chẳng biết thân mình có ba điều khó gặp. Những gì là ba ?...

爲三。一者六道之中。惟人爲貴。至眼光落地之時。昏  
昏懵懵。不知所趣。或入地獄。阿修羅。餓鬼。畜生之道。  
不得爲人。是一難逢也。二者既得爲人。或生蠻夷之  
處。浴則同川。臥則同牀。尊卑混處。男女雜居。不被仁  
風。<sup>十</sup>不調聖教。此二者難逢也。三者既得生於中國。六  
根不具。四體不全。盲聾啞。蹠踣癩癩。口鼻腥膻。身  
形臭爛。師不與近。眾莫能親。雖居華夏之中。若處窮  
荒之外。此三者難逢也。今既爲人。得生於中國。又六  
根全具。豈不爲貴乎。凡世之人。每區區於名利之徒。

ÂM

...vi tam ? -- Nhất giả lục đạo chi chung, duy nhân vi quý, chí nhân quang lạc địa chi thời, hôn hôn mǎng mǎng, bất tri sở thú ; Hoặc nhập địa-ngục, a tu la, nga quý, súc sinh chi đạo, bất đắc vi nhân, thị nhất nan phùng giả ; Nhị giả ký đắc vi nhân, hoặc sinh ư man di chi xứ, dục tặc đồng xuyên, ngọa tặc đồng sàng, tôn ty hỗn sử, nam nữ tạp cư, bất bị nhân phong, bất điều thánh giáo. thử nhị giả nan phùng giả ; Tam giả ký đắc sinh ư chung quốc, lục căn bất cụ, tứ thể bất toàn, man lung ám á, chạp chạp duy quán, khẩu tị tinh chiên, thân hình sù lạn. Sư bất giữ cận, chúng mạc năng thân ; Tuy cư hoa hạ chi chung, nhược sử cùng hoang chi ngoại, thử tam giả nan phùng giả. Kim ký vi nhân, đắc sinh ư chung quốc, hựu lục căn toàn cụ, khởi bất vi quý hồ? Phàm thế chi nhân, mỗi khu khu ư danh lợi chi đồ.

NGHĨA

-- Một là : ở trong sáu đường, chỉ người là quý, đến khi tinh lạc về âm. tối tăm mờ mịt, chẳng biết đường đi. Hoặc vào những ngả địa-ngục, A tu la, Súc-sinh, Ma-đối, chẳng được làm người, ấy là một điều khó gặp đó ; Hai là : Tuy được làm người, sinh nơi mọi rợ, tâm cùng một vũng, ngũ cùng một giềng, sang hèn ở lẫn, trai gái nằm chung, chẳng đượm gió nhân, không nhuần phép thánh, ấy là hai điều khó gặp đó ; Ba là : Đã được sinh nơi văn-hóa, sáu căn chẳng đủ, bốn thể không tuyền, mù điếc ngọng câm, thậm thọt còng ưỡ, miệng mũi tanh hôi, thân hình thối loét, thầy chẳng cho tới, chúng chẳng dám gần. Tuy ở trong nơi thanh lịch, cũng như ngoài cõi hoang cùng. Ấy là ba điều khó gặp đó. Nay được làm người, sinh nơi văn-hóa. sáu căn toàn vẹn, há chẳng quý sao ? Khấp mặt người đời, cứ mãi miệt trong vòng danh lợi,...

傷其神。勞其形。棄其身。命之至重。役其財。貨之至輕。與食餅忘妻。含飯忘頰。有何異哉。雖云身命之至重。猶未足重於至道者也。故孔子曰。朝聞道夕死可矣。老子曰。吾所以有大患者。爲吾有身。世尊求道捨身十五救虎。豈非三聖人。輕身而重道哉。嗚呼。身命之至重。而尚應捨求無上菩提。況金玉財寶之至輕。又何惜哉。吁。十室之邑。尚有忠信。舉世之人。豈無聰明黠慧者乎。儻聞斯言。固當敏學。勿自持疑。經云。一失人身。萬劫不復。深可痛哉。故孔子有言。人而無爲。吾未如

Thượng kì thần, lao kì hình, khí kì thân mệnh chi chi trọng, dịch kì tài hóa chi chi khinh, giữ thực binh vong thê, hàm phạn vong giáp, hữu hà dị tai ! Tuy vân thân mệnh chi chi trọng, do vị túc trọng ư chi đạo giả giả. Cô Khổng-tử viết : Chiêu văn đạo tịch tử khả hĩ. Lão-tử viết : Ngô sở dĩ hữu đại hoạn giả vị ngô hữu thân : Thế tôn cầu đạo, xả thân cứu hộ, khởi phi tam thánh nhân khinh thân nhi trọng đạo tai ! Ô hô ! thân mệnh chi chi trọng, nhi thượng ưg xả cầu vô thượng bồ-đề, huống kim ngọc tài bảo chi chi khinh hựu hà tịch tai ! Hu ! thập thất chi ấp, thượng hữu chung tin, cử thế chi nhân, khởi vô thông minh hiệt tuệ giả hồ ? Thảng văn tư ngôn, cố đương mẫn học, vật tư trì nghi. Kinh vân : Nhất thất nhân thân, vạn kiếp bất phục, thâm khả thống tai ! Cổ Khổng-tử hữu ngôn : Nhân nhi vô vi, ngộ mạng như

NGHĨA

...làm nhọc cả xác, mà thương cả thân. Thân mệnh là rất trọng mà nở bỏ, của cải là rất khinh mà lại chăm. Vì với bọn ăn bánh quên vợ, ngâm cơm quên mép, có khác gì không ? Ấy, thân mệnh tuy là chi trọng thật, song cũng chưa trọng bằng chi đạo kia ; Thế cho nên Khổng phu-tử có câu rằng : « Sớm nghe đạo tối chết hả lắm » ông Lão-tử có câu rằng ; « Ta có sự lo lớn là vì ta có cái thân ». Đیره Thế-tôn cầu đạo xả thân cứu hộ, thế chả phải là ba đấng thánh đều khinh thân mà trọng đạo đó sao ? Than ôi ! Thân mệnh là rất trọng, mà còn nên bỏ để cầu lấy cái « đạo » rất hay, phương chi vàng ngọc châu báu là vật rất khinh, tiếc làm gì nữa ? Ôi ! Trong ấp mười óc nhà, còn có người chung-tin, nữa là khắp mặt người đời, lẽ nào lại không có ai thông minh sáng suốt hay sao ? Nếu nghe lời này, phải nên chăm học, đừng có ngờ chi. Kinh có câu rằng : « Một mất thân người, muôn kiếp chẳng lai » đáng đau đớn siết bao ! Thế cho nên Khổng phu Tử có câu rằng : « Người mà không chịu làm, ta cũng chẳng làm sao được » chính là thế đó...

之何者已矣。

普勸發菩提心

詳夫百年光景。全在刹那。四大幻身。豈能長久。每日  
塵勞汨汨。終朝業網茫茫。不知一性之圓明。徒逞六  
根之貪欲。功名蓋世。無非大夢一場。富貴驚人。難免  
無常二字。爭人爭我。到底成空。誇會誇能。畢竟非實。  
風火散時無老少。溪山磨盡幾英雄。綠髮未幾而白  
髮早侵。賀者纔臨而吊者隨至。一包膿血。長年苦戀  
恩情。七尺髑髏。恣意慳貪財寶。出息難期入息。今朝



AM

...chi hà giả gĩ hĩ.

Phồ khuyến phát bồ đề tâm.

Tường phù : Bách niên quang cảnh, toàn tại sai na ; Tứ đại ảo thân, khởi năng chường cứu ! Mỗi nhật trần lạc cốt cốt, chung chiêu nghiệp võng mang mang. Bất chi nhất tính chi viên minh, đồ sinh lục căn chi giá lý. Công danh cái thế, vô phi đại mộng nhất tràng ; Phú quý kinh nhân, nan miễn vô thường nhị tự. Tranh nhân tranh ngã, đảo đề thành không ; Khoa hội khoa năng, tất cánh phi thực. Phong hỏa tán thời vô lão thiếu, kê sơn ma tân kỷ anh hùng. Lục phôi vị kỷ nhi bách phát tảo sâm ; Hạ giả tải lâm nhi điều giả tùy chí. Nhất hao nùng huyết, chường niên khổ luyện ân tình ; Thất xích độc lâu, tứ ý khan tham tài bảo. Xuất tức nan kỳ nhập tức, kim chiều....

NGHĨA

Khuyến khắp mọi người mở lòng Bồ-đề.

Rõ là . Quang-cảnh trăm năm, chỉ trong phút chốc , Thân ảo tứ-đại, há dặng giải lâu ! Càng ngày càng đắm bề trần, mỗi sớm mỗi vương lưới nghiệp. Chẳng biết một tính tròn sáng, luống đua sáu căn vắn vơ. Công danh rất mực, đều là một giấc mộng to ; Phú quý kinh người, khó lánh vô thường hai chữ. Tranh người tranh mình, kết cục thành không ; Khoe thao khoe tài, kỳ cùng chẳng thực. Gió lửa tan tành không già trẻ, núi khe mòn mỗi mấy anh hùng ! Dầu xanh chưa mấy mà tó; hạc đã pha, kẻ mừng vừa qua mà kẻ viếng đã tới, Một bao máu mủ, lâu năm quyến luyện ân-tình, bấy thước sương hom, mặc sức tham lam tiền của. Thở ra khôn hạn thở vào, baội sớm chẳng gĩa buổi tối.

不保來朝。愛河出沒幾時休。火宅憂煎何日了。不願  
出離業網。祇因未有工夫。閻羅王忽地來追。崔相公  
豈容展限。回首家親都不見。到頭業網自承當。鬼王  
獄卒。一任欺凌。劍樹刀山。更無摧抵。或攝沃焦山下。  
或在熾圍山間。受鑊湯則萬死千生。遭剝磕則一刀  
兩段。饑吞熱鐵。渴飲鑿罏。十二時甘受苦辛。五百劫  
不見頭影。受足罪業。復入輪迴。頓失舊時人身。換却  
這廻皮袋。披毛帶角。啣鐵負鞍。以肉供人。用命還債。  
生被刀砧之苦。活遭湯火之災。互積冤愆。迤相食噉。

ÂM

...bất bảo lai chiêu. Ái hà xuất một kỷ thời hư, hỏa chạch ru tiên hà nhật liễu. Bất nguyện xuất ly nghiệp võng, chỉ nhân vị hữu công phu. Diêm la vương hốt địa lai chuy : Thôi tướng công khởi dong chiến hạn. Hồi tử gia thân đồ bất kiến, đáo đầu nghiệp võng tự thừa đương. Quý vương ngục tốt, nhất nhậm khi lãng ; Kiểm thụ đao sơn, cánh vô tồi dễ. Hoặc nhiếp ốc tiêu sơn hạ, hoặc tại thiết vi sơn gian. Thụ hoạch thang tác vạn tử thiên sinh, tao tỏa hạp tác nhất đao lưỡng đoạn. Cơ thôn nhiệt thiết, khát ẩm dong đồng. Thập nhị thời cam thụ khổ tân, ngũ bách kiếp bất kiến đầu ảnh. Thụ túc tội nghiệp, phục nhập luân hồi. Đốn thất cự thời nhân thân, hoán khước giá hồi bì đại. Phi mao đái giốc, hàm thiết phụ yên. Gĩ nhục cung nhân, dụng mệnh hoàn chái. Sinh bị đao châm chi khổ, hoạt tao thang hỏa chi tai. Hồ tích oan khiên, đệ tương thực hám.

NGHĨA

Sông yên chìm nổi biết bao thôi, nhà cháy nung nấu ngày nào hết Chẳng muốn rời xa lưới nghiệp, chỉ vì chưa có công phu. Vua Diêm-la rẽ đất lại đời, ông Thôi tướng nào dong rọng hạn. Ngoảnh cổ người nhà nào có thấy, tự mình lưới nghiệp phải sa vào. Quý vương ngục tốt, mặc ho khảo tra; Cây kiếm núi đao, bó tay khôn gỡ. Hoặc giam dưới núi ốc-tiên, hoặc ở trong non vây sắt. Bị vạc đầu thì muốn tử ngàn sinh, phải chém chặt thì một nát hai đoạn. Đói mút sắt nó ỉg, khát uống nước đồng. Mười hai giờ cam chịu đắng cay, năm trăm kiếp không thấy hình bóng. Chịu đủ tội nghiệp lại bị luân hồi. Mất hẳn thân người thừa trước, đổi ra hình vóc hồi này. Giắt lông đeo sừng, đội yên ngậm sắt. Lấy thịt nuôi người, dùng mình trả nợ. Sinh bị khổ về đao thớt, sống bị nạn những lửa nòng. Cùng thù oán lẫn, cùng nuốt thịt nhau.

那時追悔。學道無因。何如直下承當。莫待今生蹉過。  
釋迦文佛。捨皇宮。直往靈山。居士龐公。將家財悉沉  
滄海。真武不統王位。惟務修行。呂公既作神仙。尚能  
參請。蘇學士常親佛印。翰文公終禮大顛。裴公奪簡  
於石霜。房相問法於國一。妙善不招駟馬。成佛無疑。  
六祖相遇客人。聽經頓悟。禪道若無貺味。聖賢何肯  
皈依。華林感二虎隨身。投子有三鴉報曉。李長者解  
經而天厨送食。須菩提打坐而帝釋散花。達磨執履  
西歸。普光搖鈴騰去。羅漢來參於仰山和尚。嶽帝受

ÂM

Na thời chuy hồi, học đạo vô nhân. Hà như chực hạ thừa dương, mặc đãi kim sinh sa quá. Thích ca văn Phật sả hoàng cung chực vãng linh sơn, cư sĩ Bàn-công tương gia tài tất chăm thương hải. Chân võ bất thống vương vị, duy vụ tu hành ; Lã công kí tác thần tiên, thượng năng tham thỉnh. Tô học sĩ thường thân Phật ấn, Hàn văn công chung lễ Đại diện. Bùi công đoat giản ư thạch xương, phòng tướng văn pháp ư Quốc nhất. Riệu thiện bất chiêu phụ mã, thành Phật vô nghi. Lục tổ tương ngộ khách nhân, thỉnh kinh đốn ngộ. Thuyền đạo nhược vô hướng vị ; thánh hiền hà khảng quy y. Hoa lâm cảm nhị hồ tuý thân. Đầu tử hữu tam nha báo hiệu. Lý trưởng giả giải kinh nhi thiên chủ tống thực, Tu bồ đề đả tọa nhi Đế-thích tán hoa. Đạt ma chấp lý tây quy. Phổ quang giao linh đảng khứ. La hán lai tham ư Ngưỡng sơn hòa thượng, Nhạc đế thụ.

NGHĨA

Bấy giờ biết hồi, học đạo không đờng. Chi bằng phải đảm đang ngay, đừng để qua đời này lỡ. Phật Thích-Ca hồ cung vua thẳng tới linh san, ông Bàn-công đem gia tài ra dìm bể cả. Chân võ chẳng chịu làm vua, chỉ chăm học đạo ; Lã ông đã tu thành tiên, còn hay mộ Phật. Tô học Sĩ thường thân Phật-ấn, Hàn văn công phải kính Đại diện. Bùi công cưởn thể Thạch-xương, Phòng tướng hỏi phén Quốc nhất. Riệu thiện không kén phò mã, thành Phật tức thì ; Lục tổ mới gặp khách nhân, nghe kinh sực tỉnh. Đạo thuyền nếu không thú-vị, thánh hiền sao chịu quy-y. Hoa lâm khiến hai hồ cảm theo, Đầu tử có ba chim báo sáng. Lý-trưởng-Giả giải nghĩa kinh mà Thiên-chủ cúng cỗ. Tu bồ đề ngồi nhập định mà Đế thích tung hoa. Đạt ma sách giầy về tây, Phổ quang khua chuông bay bổng. La hán lại hỏi đạo hòa thượng Ngưỡng sơn, Nhạc đế xuống thụ giới thuyền sư Tư đại.

戒於思大禪師。徑山至今猶是龍王打供。雪峯往昔  
能使木人開山。此皆已驗之因由。切莫自生於退屈。  
野狐尚聽百丈法。螺螄猶護金剛經。十千遊魚聞佛  
號。化爲天子。五百蝙蝠聽法音。總是聖賢。蟒聞戩而  
<sup>十九</sup>生天。龍聽經而悟道。彼物尚能領悟。况人何不回心。  
或有埋頭喫飯。而空過一生。或有錯路修行。而不省  
這意。豈識菩提覺性。箇七圓成。爭知般若善根。人人  
具足。莫問大隱小隱。休別在家出家。不拘僧俗。祇要  
辨心。本無男女。何須著相。未明人妄分三教。了得底

Giới sư Tư-đại thuyên sư. Kính-sơn chí kim do thị Long-vương đả cúng. Tuyết phong vãng tịch năng sử mộc nhân khai sơn. Thử giai dĩ nghiệm chi nhân do, thiết mạc tự sinh sư thoái khuất. Già hồ thượng thỉnh Bách trượng pháp, loa sư do hộ Kim-cương kinh; Thập thiên du ngư, văn Phật hiệu hóa vi thiên-tử; Ngũ bách biến bức, thỉnh pháp âm lồng thị thánh hiền. Mãng văn sám nhi sinh thiên, long thỉnh kinh nhi ngộ đạo. Bĩ vật thượng năng lĩnh ngộ, huống nhân nà bất hồi tâm. Hoặc hữu mai đầu khiết phạm nhi không quá nhất sinh, hoặc hữu thác lộ tu hành nhi bất tỉnh giá ý. Khởi tửc bồ-đề giác tỉnh, cá cá viên thành, tranh tri bát nhã tận căn, nhân nhân cụ túc Mạc vấn đại ấn tiêu ấn, nhưu diệt tại gia xuất-gia. Bất câu tăng tục, chỉ yếu biện tâm; bán vô nam nữ, nà tu chức tướng. Vị minh nhân vọng phân tam giáo, liễu đặc đề...

### NGHĨA

Kính-sơn đến nay còn được Long-vương dâng cúng. Tuyết phong từ trước hay sai người gõ Khai-sơn. Ấy đều nhân-do đã nghiệm, dùng sinh chán nản mà lui. Cáo đồng còn nghe phép Bách trượng, ốc vượn còn hộ kinh Kim-cương. Mười nghìn cá nghe hiệu Phật hóa làm thiên-tử, năm trăm đời nghe tiếng pháp đều nên thánh hiền. Trăn nghe sám mà sinh lên trời, Rồng nghe kinh mà hiểu tới đạo. Ấy vật còn hay tự ngộ, sao người mà chẳng hồi tâm. Hoặc cứ cầm cổ nhai cơm mà suốt đời bỏ lỡ, hoặc tu hành lạc lối mà đạo chính chẳng tin. Hay đầu bồ-đề giác tỉnh, người thầy viên thành; Nào rõ bát nhã tận căn, ai nấy vẹn đủ. Chẳng cứ đại ấn tiêu ấn, chẳng kể tại-gia xuất-gia. Hỏi chi tăng, tục, chỉ cốt tỏ tâm; nguyên không gái trai, sao nên nệ tướng. Người chưa hiểu cần chia tam giáo, hiểu đến nơi cùng thấu nhất tâm.

同悟一心。若能反照廻光。皆得見性成佛。又況人身  
易失。佛法難逢。欲超六道之周流。唯有一乘之捷徑。  
須求正見。莫信邪師。悟了方是入頭。行得始能脫俗。  
步步踏著實地。頭頭頂戴虛空。用時則萬境全彰。放  
<sup>下</sup>則一塵不立。超生死不相關之地。了鬼神覷不破  
之機。是凡是聖。而同入路頭。或冤或親。而共一鼻孔。  
如斯實悟。尚滯半途。休說向上三玄。要了末後一著。  
且道卽今。喚大那箇做末後一著。  
青山低處見天闊。  
紅藕開時聞水香。

太宗皇帝御製課虛集卷上終。



ÁM

...đồng ngộ nhất tâm. Nhược năng phản chiếu hồi quang, dai đặc kiến tính thành Phật. Hựu hướng nhân thân dị thất, Phật pháp nan phùng. Giục siêu lục đạo chi chu lưu, duy hữu nhất thừa chi liệp kính. Tu cầu chính kiến, mạc tin tà sư. Ngộ liễu phương thị nhập đầu, hành đặc thủy năng thoát tục. Bộ bộ đạp chước thực địa, đầu đầu đỉnh đái hư không. Dung thời tắc van cảnh toàn chương, phóng hạ tắc nhất trần bất lập. Siêu sinh tử bất tương quan chi địa, liễu quý thần kỳ bất phá chi cơ. Thị phạm thị thánh, nhi đồng nhập lộ đầu ; Hoặc oan hoặc thân, nhi cộng nhất tị không. Như tư thực ngộ, thượng trệ bán đồ. Hưu thuyết hương thượng tam huyền, vưu liễu mat hậu nhất chước. Thả đạo tức kim, hoán na cá tổ mat hậu nhất chước.

Thanh sơn đề xứ kiến thiên khoát,

Hồng ngẫu khai thời văn thủy hương.

Thái-tôn hoàng-đế ngự chể Khóa-hư tập, quyền thượng chung.

NGHĨA

Nếu hay quay sáng chiếu vào, đều được tỏ tính thành Phật. Phương chi phép Phật khó gặp, thân người dễ mất. Muốn vượt bánh xe lục-đạo, chỉ có đường tắt nhất-thừa. Nên cầu chính kiến, đừng tin tà sư. Hiểu hẳn mới có chỗ vào, tu được mới hay thoát tục. Vững bước theo lối thiết thực, ngay đầu đội phép hư không. Dùng ra thì muôn cảnh đều phó, huông xuống thì mây trần chẳng vương. Vượt tới nơi sinh tử chẳng đề, thấu tới chốn quý thần khôn tỏ ; Hoặc phạm hoặc thánh, vẫn chung một đường ; ai oán ai thân, cũng cùng một mũi. Thực tình như thế, còn ngắc giữa đường. Nói chi tam-huyền bậc trên, cốt tính một nước sau đó. Hãy nói ngay đây, gì là một nước sau nào ? Nay :

Núi nơi thấp xuống trông trời rộng,

Sen lúc đậm bông ngửi nước thơm.

(Hết quyền trên)

LƯỢC GIẢI NHỮNG TÍCH  
KHÓ TRONG KINH

Ngũ uẩn : Năm phần : sắc, (hình sắc), thụ, (chịu nhận) tướng (tướng nghĩ) hành (hành vi) thức (biết phân biệt) làm mờ tối cả chân tâm.

Tứ đại : Bốn chất lớn : Đất, nước, gió, lửa.

Lừa còn ba vó : Nói vi như bốn từng sinh, già, ốm, chết của người. Đã không sinh, già, ốm chết, làm gì có mà sinh được nữa, nên nói là còn ba vó.

Ném quả : An-nhân nhà Tấn, tướng mạo đẹp lạ, mỗi khi ra phố, đàn bà con gái tranh nhau mua quả ngon ném cho.

Gậy cừu : Chim cừu già mà ăn vẫn không nghẹn, cho nên gậy của các người già hay chạm hình cừu.

Biền thước : Một nhà làm thuốc rất giỏi.

Lư nhân : Ông Biền-thước ở nước Lư, nên gọi là Lư-nhân.

Bàng cư sĩ : Bàng uẩn, nhà giàu, sau hiền của đời là giả đem vứt cả xuống hồ đồng đình.

Lã công . Lã-dộng tân phi kiếm chém con rồng vàng, lại bị con rồng vàng nó trị lại, bấy giờ mới thấu đạo.

Hàn văn công ; Hàn Dũ rất ghét đạo Phật, sau gặp sư cụ Đại diên ngài thuyết pháp cho mới phục đạo Phật là hay.

Riệu thiện không kén phò-mã : Bà chúa ba, con vua Chang-vương, vua bắt lấy chồng để nối ngôi vua, chúa không

nghe vào chùa Hương-tích tu thành Phật.

Hoa làm cảm hai hồ : Sư cụ chùa Hoa-lâm trước tu ở Linh-sơn, khi đắc đạo rồi, đi đâu cũng có hai con hồ theo hầu.

Đầu-tử có ba chim : Đầu-tử tu ở Đông-sơn, thần thông rất mực, không ai lường được. Trước cửa chùa thường có ba con chim quạ nghe kinh, cứ sáng thì cất tiếng kêu báo tin đã sáng.

Đạt-mạ sách giầy về tây : Đạt-mạ tổ sư sang Tàu truyền đạo, lúc hóa cứ ngồi tự nhiên mà hóa, sau sư nhà Tống sang tây chúc, gặp ngài sách một chiếc giầy, về nước mới đào tháp lên xem thấy hình thể biến mất cả, chỉ còn có một chiếc giầy.

Chấn nghe sám : Vợ vua Lương võ để vì ác nghiệt lắm, phải đọa làm con chăn, báo mộng cho vua tụng kinh sám-hối cho, được thác sinh lên trời.

Cáo đồng nghe phép : Bạch trượng thuyền sư thuyết pháp có một người già đến nói rằng trước cũng tu ở núi này, vì thuyết sai lẽ, phải đọa làm con cáo. Sư cụ thuyết pháp cho nghe, sau được thoát nạn.

---

### PHƯƠNG DANH CÁC VỊ CÚNG TIỀN

#### IN BỘ KINH NÀY :

Cụ Đỗ-thị-Huấn . . . . .	5p00
Bà Mai-thị Phúc-Dụ . . . . .	5,00
Ông Nguyễn-văn-Mão Industriel Propriétaire de la Distillerie du Nord Hanoi . . . . .	3,00
Ông Nguyễn-văn-Mai . . . . .	0,50
Ông Nguyen-công-Phụng . . . . .	0,50
Ông Phạm-minh-Sơn N <sup>o</sup> 78 Phố Cầu-gỗ Hanoi	1,00
Ông Phạm-ngọc-Trai làng Sa-la Hà-đông . . . . .	0,50
Hiệu Hòa-Tương N <sup>o</sup> 25 Hàng bồ . . . . .	1,00
Ông cả Liêm (Niệm ha Bắc-ninh) . . . . .	0,50
Ông Trần-văn-Minh . . . . .	3,00



Nghe vào chùa Hương-tích tu tánh Phật.  
 Hoa làm cảm hai hồ : Sự cũ chùa Hoa-lâm trước tu ở  
 Tân-sơn, khi đặc đạo rồi, đi đản cũng có hai con hồ theo  
 bản.  
 Bản-tử có ba chim : Bản-tử tu ở Đông-sơn, thân thảy  
 tại nước, không ai lường được. Trước cửa chùa thường  
 có ba con chim quạ nghe kinh, cứ sáng thì cất tiếng kêu báo  
 tin dữ sáng.  
 Bản-ma sách giấy vẽ lấy : Bản-ma là sự sáng Tán truyền  
 đạo, lúc hòa cư ngồi tư niệm ma hòa, sau sự nhà Tống  
 sáng lấy chức, gặp ngài sách một chiếc giấy, vẽ nước mời đạo  
 thập lớn xem thấy hình thể hiểu mất cả, chỉ còn có một  
 chiếc giấy.  
 Quan nghệ sám : Vợ vua Trang vẽ để vi ác nghiệp làm,  
 phải dọa làm con cháu, báo mộng cho vua tung kinh sám-  
 hối cho, được thác sinh lên trời.  
 Đạo đồng nghệ phép : Sách trường thuyết sự thuyết pháp  
 có một người già đến nói rằng trước cũng tu ở nơi này, vì  
 thuyết sai lẽ phải dọa làm con cáo. Sự cũ thuyết pháp cho  
 nghệ, sau được thoát nạn.

PHƯƠNG DANH CÁC VI CÔNG TIẾN  
 IN BỘ KINH NÀY :

5000	Ca Bồ-đhi-Hoàn
5.00	Há Mai-thi Phúc-Dụ
7.00	Ông Nguyễn-văn-Mãn Industrial Propriétaire de la

*Dépôt légal*

*certifié conforme  
 au tirage 500 exemplaires*



## SÁCH ĐÃ XUẤT-BẢN

### 1 Tây-Du-Ký

Phê-bình theo tâm-lý-học và triết-học

Mỗi hồi đều đem nghĩa kinh mà giải nghĩa chuyện.

Từ lúc mới tu cho tới thành đạo, biến hóa hình dung như vạch tỏ con đường bồ-đề. Xem hết bộ này tôn chỉ đạo Phật, mười phần đã rõ năm sáu. Mỗi tuần lễ ra một số, giá 3 xu, mười số đóng thành một tập giá 3 hào,

### 2 BÀ LANG NHÀ

Vấn-đề phụ-nữ

Đủ phép vệ-sinh từ lúc mới có thai cho chí lúc già, đủ bài thuốc chữa cam, sài, thai sản. Mỗi tháng ra một quyển giá 1 hào, Độ 15 quyển thì trọn bộ,

### 3 LUÂN-LÝ NHÀ PHẬT

Thuyết riêng cho phái tại-gia thuần túy cực-điểm, không biết thế nào mà khéo ngời nữa, giá mỗi quyển 3 xu,

## SÁCH SẴP XUẤT-BẢN

### KINH DI ĐÀ DIỄN ÂM

In cả chữ nho, âm nghĩa đối-chiếu, dưới có một bài diễn ra lục bát của cụ tổ Phúc-điền, xem rất dễ hiểu dễ thuộc, giá 3 hào, một quyển trọn bộ.

Thơ và mandat xin gửi cho : M, Nguyễn-hữu-Kha N<sup>o</sup> 68  
Route Sinh-lữ Hanoi.

課

虛

越南禪學叢書

卷一

和記印館出版